

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” của ngành Giáo dục**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 336/QĐ-TTg ngày 25/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035”;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” của ngành Giáo dục.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để phối hợp);
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (để phối hợp);
- Liên đoàn TM&CN Việt Nam (để phối hợp);
- Các cơ sở GDĐH, GDNN (để thực hiện);
- Các sở GDĐT (để thực hiện);
- Công TTĐT của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, HSSV.

**BỘ TRƯỞNG**

**Hoàng Minh Sơn**

# **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” của ngành Giáo dục**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo; căn cứ Quyết định số 336/QĐ-TTg ngày 25/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” (Quyết định số 336/QĐ-TTg), Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” của ngành Giáo dục, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

a) Cụ thể hóa và tổ chức triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” theo Quyết định số 336/QĐ-TTg; đồng thời lồng ghép thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc phạm vi của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo.

b) Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị kiến thức, kỹ năng, tư duy khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên; xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo; nâng cao hiệu quả kết nối nhà trường - doanh nghiệp - nhà đầu tư - địa phương để hỗ trợ ý tưởng, dự án khởi nghiệp phát triển bền vững.

c) Phát triển đội ngũ nhà giáo, giảng viên và cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng; đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo.

d) Hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong ngành Giáo dục; nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp cho người học; đa dạng hóa nguồn lực hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo theo quy định.

đ) Bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa việc triển khai Quyết định số 336/QĐ-TTg với các nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP và các kế hoạch đã ban hành của Bộ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 71-NQ/TW.

## 2. Yêu cầu

a) Bảo đảm triển khai đúng mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình theo 02 giai đoạn 2026 - 2030 và 2031 - 2035; nhiệm vụ phải có sản phẩm đầu ra, tiến độ, phân công rõ đơn vị chủ trì, phối hợp, cơ chế giám sát, đánh giá.

b) Tổ chức thực hiện thiết thực, hiệu quả; ưu tiên chuyển đổi số trong quản trị, theo dõi, tổng hợp, báo cáo; lồng ghép nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn lực của cơ sở giáo dục, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác; bảo đảm công khai, minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật.

c) Tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp; phát huy vai trò của cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, nhà đầu tư, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các chủ thể liên quan.

d) Các nhiệm vụ bảo đảm không trùng lặp, có cơ chế phối hợp, liên kết trong hệ sinh thái khởi nghiệp.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp

a) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền; hướng dẫn tổ chức thực hiện trong ngành; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện tại các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo.

b) Phối hợp triển khai, hướng dẫn thực hiện cơ chế thí điểm có kiểm soát (sandbox) đối với mô hình doanh nghiệp trong cơ sở đào tạo (startup, spin-off) theo quy định và các kế hoạch, văn bản đã ban hành.

c) Phối hợp hướng dẫn thực hiện các quy định về xác lập, quản lý, chia sẻ quyền sở hữu trí tuệ và phân chia lợi ích đối với sản phẩm nghiên cứu, dự án khởi nghiệp của nhà giáo và người học theo quy định và các kế hoạch, văn bản đã ban hành.

### 2. Tăng cường kết nối, nâng cao hiệu quả hệ sinh thái khởi nghiệp

a) Tổ chức hoạt động kết nối, phát triển mạng lưới cố vấn, doanh nghiệp, nhà đầu tư, cựu sinh viên và các chủ thể hỗ trợ khởi nghiệp.

b) Duy trì Cuộc thi và Ngày hội khởi nghiệp quốc gia của học sinh, sinh viên; huy động sự tham gia của doanh nghiệp, nhà đầu tư và các chủ thể liên quan.

c) Hướng dẫn phát triển không gian, hạ tầng, mô hình hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo phù hợp điều kiện thực tế.

3. Đổi mới nội dung chương trình, đẩy mạnh đào tạo thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp

a) Hướng dẫn lồng ghép nội dung khởi nghiệp trong khuôn khổ chương trình hiện hành; xây dựng, chuẩn hóa học liệu, tài liệu, chuẩn năng lực; bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp.

b) Đối với giáo dục phổ thông, triển khai giáo dục khởi nghiệp gắn với hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm sáng tạo và giáo dục STEM, STEAM, bảo đảm tổ chức thực hiện trong khuôn khổ Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

c) Tổ chức bồi dưỡng, chuẩn hóa năng lực và phát triển mạng lưới cố vấn khởi nghiệp; định hướng đội ngũ giáo viên, giảng viên có năng lực tổ chức hoạt động giáo dục khởi nghiệp gắn với hướng nghiệp, trải nghiệm và đổi mới sáng tạo trong nhà trường.

#### 4. Đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất và nền tảng số hỗ trợ khởi nghiệp

Hướng dẫn, thúc đẩy phát triển hạ tầng, không gian và điều kiện hỗ trợ khởi nghiệp; khai thác, sử dụng nền tảng số, hệ thống theo dõi, báo cáo và dữ liệu dùng chung theo các kế hoạch, văn bản đã ban hành.

#### 5. Đa dạng hóa nguồn vốn hỗ trợ hoạt động, dự án khởi nghiệp

Hướng dẫn lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ hoạt động, dự án khởi nghiệp; tổ chức kết nối nguồn lực, hỗ trợ kết nối vốn cho dự án khởi nghiệp theo mục tiêu từng giai đoạn.

*(Chi tiết nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra, tiến độ và phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch).*

### III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định tại Quyết định số 336/QĐ-TTg, bao gồm chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển và kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, nguồn vốn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật trên cơ sở phân cấp ngân sách và dự toán ngân sách hằng năm; huy động nguồn xã hội hóa, tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Vụ Học sinh, sinh viên

a) Chủ trì phối hợp với Văn phòng Bộ (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện) và các đơn vị thuộc Bộ GDĐT có liên quan chủ động tổ chức tuyên truyền, giới thiệu về Kế hoạch và các hoạt động triển khai Kế hoạch này của các cơ sở giáo dục và đào tạo và địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các địa phương, các cơ sở giáo dục và đào tạo và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Chương trình theo Quyết định số 336/QĐ-TTg.

c) Chủ trì việc kiểm tra, đánh giá, tổng hợp và báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình, kết quả triển khai các nội dung của Kế hoạch.

d) Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình vào năm 2030; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình vào năm 2035.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục.

## **2. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

b) Thẩm định, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục.

## **3. Văn phòng Bộ**

a) Hướng dẫn, rà soát, tổng hợp đề xuất kinh phí từ các đơn vị theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức truyền thông, phổ biến về các hoạt động của Bộ GDĐT triển khai Kế hoạch này.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục.

## **4. Các đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ**

a) Chủ động đưa vào kế hoạch công tác hằng năm việc triển khai các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

b) Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, báo cáo theo hướng dẫn của Vụ Học sinh, sinh viên để tổng hợp chung.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục.

## **5. Các sở giáo dục và đào tạo**

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, phê duyệt kế hoạch triển khai Quyết định số 336/QĐ-TTg tại địa phương và trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tại địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách và nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp cho nhà giáo và người học trên địa bàn.

c) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai; định kỳ hằng năm báo cáo Bộ GDĐT (qua Vụ Học sinh, sinh viên) theo quy định.

d) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục.

## **6. Các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Quyết định số 336/QĐ-TTg tại đơn vị.

b) Ban hành và công khai quy chế hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, bảo đảm cung cấp dịch vụ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tối thiểu theo quy định của Bộ GDĐT.

c) Tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, ươm tạo, tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được hình thành từ cơ sở đào tạo theo Kế hoạch; thực hiện đánh giá, ghi nhận kết quả theo quy định và theo thẩm quyền.

d) Định kỳ hằng năm báo cáo Bộ GDĐT (qua Vụ Học sinh, sinh viên) theo hướng dẫn.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục.